

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT

**PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI DIỆN TÍCH 1.700,35 HA THEO
CÁC QUYẾT ĐỊNH SỐ 3575/QĐ-UBND NGÀY 31/12/2007 VÀ QUYẾT
ĐỊNH SỐ 783/QĐ-UBND NGÀY 2/4/2009 BÀN GIAO VỀ ĐỊA PHƯƠNG
TẠI XÃ EA SÚP**

Năm 2026

PHẦN MỞ ĐẦU

I. CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Sự cần thiết, mục đích, yêu cầu lập phương án sử dụng đất

- Giải quyết những vấn đề còn tồn đọng, cấp thiết về nhu cầu sử dụng đất đối với diện tích đất có nguồn gốc nông lâm trường bàn giao về địa phương quản lý.

- Kịp thời đưa quỹ đất UBND tỉnh thu hồi từ công ty nông, lâm nghiệp giao về địa phương quản lý vào sử dụng hiện quả, tiết kiệm, đúng theo quy định của pháp luật. Đảm bảo phù hợp với điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của tỉnh và quy hoạch xây dựng chung cầu xã, đồng thời đảm bảo thứ tự ưu tiên việc bố trí sử dụng đất theo quy định tại Điều 181 Luật đất đai năm 2024; Điều 69 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

- Việc xây dựng phương án quản lý, bố trí sử dụng đất tại khu vực đất thu hồi từ các nông trường giao về địa phương quản lý phải dựa trên các quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan; phù hợp với nhu cầu sử dụng đất; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; tạo được sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Căn cứ lập phương án sử dụng đất

- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

- Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

- Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15

- Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nông lâm nghiệp;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

- Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử

dụng đất; Thông tư số 29/2024/TT-BTNMT ngày 12/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

- Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1547/QĐ-UB ngày 10/6/2022 của UBND tỉnh, về việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất;

- Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/06/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk;

- Quyết định số 58/QĐ-UBND 02/7/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ủy quyền phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện Ea Súp về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Ea Lê, huyện Ea Súp (cũ), tỉnh Đắk Lắk đến năm 2035;

- Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 5/5/2026 của UBND xã Ea Súp về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng xã Cư Mlan, huyện Ea Súp (cũ), tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035.

- Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 5/5/2026 của UBND xã Ea Súp về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ea Súp, huyện Ea Súp (cũ), tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035;

- Căn cứ Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Thu hồi 2.452 ha đất của Công ty lâm nghiệp Chư Mlanh để giao cho UBND huyện Ea Súp quản lý sử dụng;

- Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Thu hồi 727,8 ha đất của Công ty lâm nghiệp Chư Mlanh để giao cho UBND huyện Ea Súp quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật;

3. Hồ sơ, tài liệu lập phương án

- Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Thu hồi 2.452 ha đất của Công ty lâm nghiệp Chư Mlanh để giao cho UBND huyện Ea Súp quản lý sử dụng;

- Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Thu hồi 727,8 ha đất của Công ty lâm nghiệp Chư Mlanh để giao cho UBND huyện Ea Súp quản lý theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định của pháp luật;

- Bản đồ số hóa ranh giới thu hồi đất của Lâm trường Chư Mlanh (nay là công ty TNHH chế biến thực phẩm và lâm nghiệp Đắk Lắk) và lâm trường Rừng Xanh kèm theo các quyết định.

- Bản đồ điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk được phê duyệt theo quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026.

- Bản đồ kết quả kiểm kê năm 2024 và thống kê năm 2025;

- Hồ sơ, tài liệu, danh sách cấp giấy chứng nhận (được cung cấp bởi Văn phòng đăng ký);

- Các hồ sơ, báo cáo và tài liệu khác liên quan.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU LẬP PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Mục đích:

Lập phương án sử dụng đất trên phần diện tích 1.700,35 ha được UBND tỉnh Đắk Lắk thu hồi của công ty lâm nghiệp Chư Mlanh (nay là công ty TNHH chế biến thực phẩm và lâm nghiệp Đắk Lắk) và lâm trường Rừng Xanh tại các Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009 theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện quy định Luật Đất đai 2024 (Khoản 2 Điều 181), Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (Điều 67, Điều 68, Điều 69) nhằm đảm bảo công tác quản lý, sử dụng quỹ đất có nguồn gốc nông lâm trường bàn giao về địa phương tại xã Ea Súp hiệu quả, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Cụ thể hóa điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp (cũ) được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt tại quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/06/2025.

- Phân bổ quỹ đất thu hồi theo thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật Đất đai 2024 (Khoản 2 Điều 181); Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 (Khoản 4 Điều 69), Khoản 2, Điều 15 của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014.

- Phương án sử dụng đất sau khi được UBND tỉnh phê duyệt là căn cứ pháp lý để cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định việc giao đất, cho thuê đất, cấp phép dự án đầu tư; kêu gọi các dự án đầu tư cho các tổ chức; cơ

sở lập phương án chi tiết để thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các đối tượng quy định cụ thể tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai 2024... theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Yêu cầu

Lập phương án trên diện tích 1.700,35 ha/3.179ha được UBND tỉnh Đắk Lắk thu hồi của Lâm trường Chư Mlanh (nay là công ty TNHH chế biến thực phẩm và lâm nghiệp Đắk Lắk) tại các Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009 tuân thủ theo các nguyên tắc:

- Đảm bảo đúng quy định của Luật Đất đai 2024 (Khoản 2 Điều 181); Khoản 4 Điều 69 của Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Điều 15 của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 12/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp...

- Nội dung của phương án tuân thủ theo quy định tại Điều 68, Điều 69 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Đảm bảo, ổn định tình hình chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Phù hợp thực trạng quản lý sử dụng, sử dụng quỹ đất thu hồi giao địa phương quản lý; đáp ứng nhu cầu đất cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Tổ chức thực hiện, sản phẩm phương án

3.1. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt phương án sử dụng đất: UBND tỉnh Đắk Lắk;

- Cơ quan thẩm định: Hội đồng thẩm định cấp tỉnh;

- Cơ quan lập dự án: UBND xã Ea Súp.

3.2. Sản phẩm của phương án

Báo cáo thuyết minh Phương án đất đối với diện tích 1.700,35 ha thu hồi của công ty lâm nghiệp Chư Mlanh theo các quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 và Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 2/4/2009 ban giao về địa phương tại xã ea súp.

- Bản đồ Hiện trạng sử dụng đất (tỷ lệ 1/10.000) vùng nghiên cứu lập phương án: 04 bộ.

- Bản đồ phương án đất đối với diện tích 1.700,35ha thu hồi của công ty lâm nghiệp Chư Mlanh theo các Quyết định số 3575/QĐ-UBND ngày 31/12/2007 và

quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 2/4/2009 bàn giao về địa phương tại xã Ea Súp (tỷ lệ 1/10.000): 04 bộ.

- Đĩa CD lưu Báo cáo thuyết minh tổng hợp và số hóa bản đồ các loại.

PHẦN THỨ HAI

ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VỀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN KINH TẾ- XÃ HỘI

I. KHÁI QUÁT ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý:

Xã Ea Súp được thành lập theo Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Đắk Lắk năm 2025. Trong đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Ea Súp, xã Cư M' Lan và xã Ea Lê thành xã mới có tên gọi là xã Ea Súp. Xã có địa giới hành chính tiếp giáp:

Phía Đông giáp với xã Ea Kiết

Phía Tây giáp với xã Ea Bung

Phía Nam giáp với xã Buôn Đôn

Phía Bắc giáp với xã Ea Rôk

Theo kết quả thống kê đất đai đến ngày 31/12/2025 trên địa bàn xã Ea Súp, xã có tổng diện tích tự nhiên theo đơn vị hành chính là 41.532,17ha (trong đó: Nhóm đất nông nghiệp có diện tích là 34.700,89 ha; Nhóm đất phi nông nghiệp có diện tích là 4.067,7 ha; Nhóm đất chưa sử dụng có diện tích là 2.763,58ha).

Sau sắp xếp, hiện nay xã Ea Súp có 20 thôn, buôn (17 thôn và 03 buôn), dân số khoảng 30.762 người với 23 thành phần dân tộc cùng sinh sống; trong đó đồng bào dân tộc thiểu số khoảng 11.833 người, chiếm khoảng 38,5% dân số toàn xã. Địa bàn rộng, dân cư phân bố không đồng đều, nhu cầu sử dụng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động quản lý nhà nước, giáo dục, y tế và cung ứng dịch vụ công tương đối lớn. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều năm 2025 còn cao, chiếm 26,43% tổng số hộ toàn xã.

2. Đặc điểm địa hình, địa mạo

Xã Ea Súp địa hình khu vực tương đối bằng phẳng tạo nên vùng bán bình nguyên rộng lớn nằm kẹp giữa hai cao nguyên: Buôn Ma Thuột ở phía Đông, Đắk Nông - Đắk Min ở phía Nam. Bề mặt ở đây bị bóc mòn, có địa hình khá bằng phẳng, độ cao trung bình so với mặt nước biển từ 170-180m và nghiêng dần từ đông sang tây. Độ dốc trung bình từ 0-8%.

3. Khí hậu

Khu vực nghiên cứu quy hoạch nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa của khu vực Tây Nguyên. Nên chịu ảnh hưởng khí hậu và thời tiết đặc thù của vùng, với các yếu tố khí tượng đặc trưng:

***Nắng:**

Mang những nét đặc trưng của khí hậu Nam Tây Nguyên, nắng nóng kéo dài trong các tháng mùa khô từ tháng 5 đến tháng 10. Mùa mưa từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau (chiếm 93,2% lượng mưa cả năm).

Mang những nét đặc trưng của khí hậu Nam Tây Nguyên, nắng nóng kéo dài trong các tháng mùa khô từ tháng 5 đến tháng 10. Mùa mưa từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau (chiếm 93,2% lượng mưa cả năm).

***Gió:**

Tương ứng hai mùa, gió trong khu vực được đặc trưng bởi hai hướng gió thịnh hành Tây và Đông.

Thời gian nắng nóng kéo dài, sự bốc hơi lớn làm cho mức độ khô hạn càng trở nên khốc liệt, vào cuối mùa khô, đầu mùa mưa thường xảy ra lốc xoáy và gió mạnh.

Gió Tây Nam thổi từ tháng 5 đến tháng 10. Vận tốc gió trung bình 0,5m/s.

***Độ ẩm không khí:**

Biến trình độ ẩm trong năm tương ứng với biến trình mưa và ngược với biến trình nhiệt độ. Thời kỳ mưa nhiều, độ ẩm lớn, nhiệt độ thấp.

Độ ẩm trung bình hằng năm: 82 (%).

Độ ẩm cao nhất: 90 (%).

Độ ẩm thấp nhất: 46 (%).

*** Nhiệt độ không khí:**

Đặc điểm nổi bật trong chế độ nhiệt của khu vực là có nền nhiệt độ cao so với nhiệt độ trung bình năm của tỉnh khoảng 24°C.

Chênh lệch nhiệt độ trung bình năm rất nhỏ, chỉ vào khoảng 3°C.

Chênh lệch nhiệt độ trung bình tháng nóng nhất và tháng lạnh nhất khoảng 5 - 9°C.

*** Lượng mưa:**

Lượng mưa phân bố trong năm tập trung vào thời kỳ từ tháng 7 đến tháng 9 trong năm - thời kỳ thịnh hành của gió mùa Tây Nam. Các tháng có lượng mưa lớn nhất tháng 5 đến tháng 10 lượng mưa bình quân năm 1500 – 1600mm. Ngược lại, trong thời kỳ từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau - thời kỳ thịnh hành của gió Đông Bắc, lượng mưa tương đối ít.

Biến trình mưa trong khu vực thuộc loại biến trình của vùng nhiệt đới gió mùa vừa mang tính chất cao nguyên. Lượng mưa tập trung vào mùa gió mùa,

chênh lệch lượng mưa giữa mùa mưa và mùa khô rất lớn. Trong biến trình có một cực đại chính và một cực tiểu chính. Cực đại chính thường xuất hiện vào tháng 9. Cực tiểu chính xảy ra vào tháng 1 hoặc tháng 2.

4. Các nguồn tài nguyên

4.1. Tài nguyên đất

Khu vực có 02 nhóm đất chính: đất đỏ vàng và đất xám bạc màu. Tài nguyên đất của xã Ea Súp được đánh giá khá đa dạng và có tiềm năng lớn cho phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp.

+ Nhóm đất đỏ vàng: Đất đỏ vàng có đặc điểm tầng đất dày, tơi xốp, khả năng giữ ẩm tương đối tốt và thuận lợi cho sự phát triển của bộ rễ cây trồng. Tuy nhiên, một số nơi đất có độ chua và dễ bị rửa trôi vào mùa mưa nên cần áp dụng các biện pháp cải tạo đất, chống xói mòn và bổ sung phân hữu cơ nhằm nâng cao độ phì nhiêu. Nhóm đất đỏ vàng phù hợp phát triển nhiều loại cây trồng có giá trị kinh tế cao như cao su, cà phê, hồ tiêu, điều, cây ăn trái và cây lâm nghiệp. Đây là quỹ đất quan trọng phục vụ định hướng phát triển nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với bảo vệ môi trường sinh thái.

+ Nhóm đất xám và bạc màu: Đặc điểm của nhóm đất này là khả năng giữ nước và giữ chất dinh dưỡng kém, đất dễ bị khô hạn vào mùa nắng và thoái hóa nếu khai thác không hợp lý. Tuy nhiên, đất xám bạc màu vẫn có khả năng cải tạo và đưa vào sử dụng hiệu quả thông qua các biện pháp bổ sung phân hữu cơ, cải tạo độ phì và xây dựng hệ thống tưới tiêu phù hợp. Sau khi được cải tạo, nhóm đất xám và bạc màu có thể thích hợp phát triển nhiều loại cây trồng như điều, cao su, cây ăn trái và các loại cây công nghiệp ngắn ngày.

Nhìn chung, đất đai trên địa bàn xã Ea Súp có nhiều thuận lợi cho phát triển nông nghiệp và cây công nghiệp lâu năm.

4.2. Tài nguyên nước

Tài nguyên nước ở xã Ea Súp khá phong phú được lấy từ 2 nguồn chính là nguồn nước mặt (lượng mưa, sông, suối các hồ nước) và nguồn nước ngầm từ giếng khoan, giếng đào.

Tài nguyên nước mặt: Các sông suối trong khu vực hầu hết được bắt nguồn từ phía Đông - Đông Bắc, có suối Ea Súp là suối lớn có nước chảy quanh năm, còn lại các suối khác đều có lượng nước lớn về mùa mưa, nhưng vào mùa khô lượng nước không đáng kể, khả năng tiêu hao nước rất nhanh.

Sông Ea H'Leo có nhánh chính là suối Ea Súp, diện tích lưu vực 994 km² chiều dài 104 km. Trên dòng suối đã xây dựng 2 công trình thủy lợi lớn Ea Súp hạ và Ea Súp thượng để tưới cho vùng Ea Súp với diện tích trên 10.000 ha. Đây

là 2 công trình quan trọng có ảnh hưởng rất lớn đến đời sống và sản xuất của nhân dân huyện Ea Súp cũ có trữ lượng nước rất lớn là nơi cung cấp nước cho hệ thống thủy lợi thông qua các kênh dẫn nước hoặc được lưu chuyển qua hồ Trung chuyển từ đây nước tiếp tục dẫn đi qua các kênh thủy lợi phục vụ cho việc tưới tiêu các cánh đồng.

Tài nguyên nước ngầm: chất lượng nước ngầm tốt, ít tạp chất, độ khoáng trung bình đủ khả năng cung cấp cho nhu cầu sinh hoạt phục vụ đời sống của nhân dân và các nhu cầu sử dụng nước khác.

II. KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Kinh tế

1.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

a) Trồng trọt

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung chỉ đạo, theo dõi tiến độ sản xuất vụ Đông Xuân 2025-2026 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2026. Tổng diện tích trồng trọt 9.334 ha, trong đó: Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 4.412 ha/3.993 ha, bằng 110,49% kế hoạch và đạt tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 20.028 tấn/19.118 tấn, bằng 104,76% kế hoạch; diện tích cây dài ngày: 4.922 ha. Cây lúa nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo với diện tích 2.487 ha (101,93% KH), năng suất bình quân đạt 7,86 tấn/ha, sản lượng 19.556 tấn (104,77% KH).

- Công tác phòng, chống sâu bệnh hại được chú trọng; UBND xã đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường chăm sóc, chủ động phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng, nhất là rầy nâu và sâu đục thân hại lúa, cũng như ứng phó với điều kiện thời tiết bất lợi (lạnh hanh khô, mưa trái vụ).

- Triển khai chính sách hỗ trợ người trồng lúa theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ: UBND xã đã ban hành kế hoạch, tổ chức họp thông qua nội dung, triển khai đăng ký và tổng hợp danh sách các hộ dân trồng lúa thụ hưởng giống lúa hỗ trợ trên địa bàn xã năm 2026.

- Tăng cường quản lý vật tư nông nghiệp: Triển khai kế hoạch kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp; tăng cường công tác tuyên truyền, quản lý, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã phối hợp, tổ chức nhiều hội thảo chuyên giao khoa học kỹ thuật: Hội nghị ra mắt “Liên kết chuỗi giá trị lúa gạo Ea Súp” thực hiện nội dung thi đua “Xây dựng vùng trồng lúa công nghệ cao ứng dụng quản lý số hoá vùng trồng”; Hội thảo “thực trạng, tiềm năng và định

hướng phát triển cây Tre gắn với chuỗi giá trị tại tỉnh Đắk Lắk”; Hội thảo quảng cáo phân bón công nghệ mới của Công ty Good Hoa Kỳ (01 cuộc, 100 người); Hội thảo giới thiệu giống ngô lai biến đổi gen của Công ty Syngenta Việt Nam (02 cuộc) và Công ty Bayer Việt Nam (04 cuộc), góp phần nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng.

b) Chăn nuôi

- Tình hình chăn nuôi trên địa bàn xã ổn định, phát triển theo hướng quy mô trang trại. Tổng đàn gia súc 9.527 con; tổng đàn gia cầm 74.420 con; toàn xã có 225 nhà yến.

- Công tác tiêm phòng và phòng, chống dịch bệnh: Hoàn thành 100% kế hoạch tiêm phòng đợt 2 năm 2025 đối với các loại vắc xin (Đại chó, mèo: 200/200 liều; Lở mồm long móng: 2.800/2.800 liều; Viêm da nổi cục trâu, bò: 2.300/2.300 liều; Tụ huyết trùng trâu, bò: 800/800 liều; Tụ huyết trùng - Phó thương hàn - Dịch tả lợn cổ điển: 200/200 liều). Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật và ban hành đầy đủ các kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026

- Công tác kiểm soát dịch bệnh: Trong 06 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn xã chưa xảy ra dịch bệnh động vật nguy hiểm trên diện rộng. Đã hoàn thành thẩm định hồ sơ và tiêu hủy 564 kg lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (đợt 2 năm 2025) tại 02 hộ thuộc 02 thôn, buôn; đồng thời thực hiện cấp phát tiền hỗ trợ thiệt hại bệnh Dịch tả lợn Châu Phi năm 2024 cho các hộ dân thuộc 03 xã cũ.

- Công tác kiểm soát giết mổ được tăng cường: Thực hiện kiểm soát giết mổ 1.023 con lợn tại cơ sở giết mổ gia súc tập trung Nguyễn Văn Khư, bảo đảm nguồn thịt sạch cung ứng cho thị trường. Công tác tái đàn được kiểm soát chặt chẽ: kiểm tra, giám sát việc nhập nuôi mới 78.000 con gà giống trắng công nghiệp tại trại ông Trần Quốc Khánh và 90.000 con gà giống nuôi thịt tại trại ông Nguyễn Văn Dũng, bảo đảm tiêm phòng và kiểm dịch đầy đủ.

c) Khuyến nông, kinh tế trang trại, kinh tế tập thể

- UBND xã đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết kịp thời các hồ sơ liên quan đến hoạt động kinh doanh của người dân, bảo đảm đúng trình tự, quy định pháp luật. Hoàn thành xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và HTX năm 2026.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh và HTX năm 2026 trên địa bàn xã.

1.2. Tài nguyên và Môi trường

a) Về quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, môi trường theo đúng quy định pháp luật. Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai đã tiếp nhận, giải quyết đạt 149 hồ sơ, các hồ sơ đủ điều kiện đã được giải quyết, trả kết quả đúng quy định.

- Bên cạnh đó, UBND xã đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường đến người dân; Chủ động kiểm tra, rà soát việc sử dụng đất trên địa bàn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp sử dụng đất chưa đúng mục đích; Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến hồ sơ đất đai.

- Đã hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2025 (Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 31/12/2025): tổng diện tích tự nhiên toàn xã 41.532,17 ha, trong đó đất nông nghiệp 34.700,89 ha, đất phi nông nghiệp 4.067,7 ha, đất chưa sử dụng 2.763,58 ha. Hoàn thành rà soát, đề xuất Bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026, kiến nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp theo quy định.

- Về công tác lập phương án sử dụng đất: UBND xã đã chỉ đạo rà soát, xây dựng phương án sử dụng đất đối với diện tích có nguồn gốc thu hồi từ các nông, lâm trường giao về địa phương quản lý; tuy nhiên do UBND tỉnh chưa ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật nên chưa đủ cơ sở triển khai. UBND xã đã kiến nghị Tỉnh sớm tham mưu ban hành định mức và đề xuất cơ chế đặc thù cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ổn định lâu dài. Đang phối hợp triển khai rà soát ranh giới khu đất 6.312,9 ha theo Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 23/7/2001 của Thủ tướng Chính phủ (diện tích trên địa bàn xã 1.950,1055 ha) để trình UBND tỉnh xem xét, làm căn cứ cấp GCNQSDĐ cho Nhân dân.

- UBND xã Ea Súp đã ban hành Kế hoạch số 113/KH-UBND, thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc, đồng thời tổ chức hội nghị triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn. Công tác tuyên truyền được triển khai rộng rãi đến cán bộ, công chức, người lao động, các thôn, buôn và Nhân dân thông qua nhiều hình thức như hội nghị, các cuộc họp, sinh hoạt đoàn thể và nhóm Zalo, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Qua rà soát, trên địa bàn xã có 57.072 thửa đất, trong đó 33.876 thửa đã có trong cơ sở dữ liệu đất đai, 23.196 cần thu thập để xây dựng cơ sở dữ liệu theo Kế hoạch. Tính đến ngày 15/6/2026, UBND xã đã hoàn thành thu thập dữ liệu nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3, đạt 100% kế hoạch (2.527/2.527 thửa đất) và đang tiếp tục thực hiện thu thập dữ liệu nhóm 4.

- Về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai: Trong 06 tháng đầu năm đã phát hiện, xử lý 05 vụ việc (03 trường hợp hủy hoại đất, 02 trường hợp vi

phạm lĩnh vực tài nguyên nước), ban hành quyết định xử phạt với tổng số tiền 53.000.000 đồng đã nộp ngân sách. Tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Y Xanh Siu (Buôn A1) với diện tích 1,73 ha theo Quyết định số 534/QĐ-CCXP ngày 05/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk. Về tiếp nhận, giải quyết đơn thư đất đai: Đến ngày 15/5/2026 đã tiếp nhận 161 đơn, giải quyết xong 138 đơn, còn 23 đơn đang xác minh, giải quyết.

- Đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 0142/KH-UBND ngày 02/12/2025 của UBND tỉnh V/v giao chỉ tiêu giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao tại Đề án “Phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ an ninh, quốc phòng địa bàn Tây Nguyên” trên địa bàn tỉnh; UBND xã triển khai, chỉ đạo và phân công các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao⁰; qua đó đã xác định được quỹ đất bố trí; thực hiện tổ chức, rà soát xét duyệt đối tượng và kết quả ban đầu có 139 hộ có nhu cầu, gồm 13 hộ thiếu đất ở và 126 hộ thiếu đất sản xuất .

b) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn. Đối với Dự án đường giao thông Km61+800 tỉnh lộ 1 đi khu sản xuất suối đá (thực hiện Bản án số 74/2024/HC-PT ngày 29/2/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng): Hoàn chỉnh phương án giá đất, ban hành Công văn số 1094/UBND-KT và ký hợp đồng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột lập phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Thanh Liên. Đối với Dự án đường giao thông Cụm công nghiệp Ea Lê (các tuyến N01, N02, N03, N04): Ban hành Công văn số 192/UBND-KT ngày 29/01/2026 và Công văn số 311/UBND-KT ngày 05/02/2026 đề nghị lập phương án bồi thường; hiện Ban Quản lý dự án đang lập phương án trình UBND xã thẩm định, phê duyệt.

c) Lâm nghiệp

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn được cụ thể hóa bằng các văn bản .

- Về công tác tuyên truyền: đã thực hiện 70 bài viết, tin về công tác quản lý bảo vệ rừng trên Trang thông tin điện tử, hệ thống phát thanh, mạng xã hội của xã Ea Súp.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm Khu vực Ea Súp tổ chức tuyên truyền các văn bản về quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng trên các phương tiện truyền thông 280 lần, tuyên truyền trên xe loa lưu động 25 lượt, phát tờ rơi khoảng 400 tờ nội dung liên quan quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ động vật hoang dã và

các quy định mới của pháp luật lâm nghiệp; ký cam kết với các hộ gia đình, cơ sở kinh doanh, nhà hàng và cơ sở nuôi động vật hoang dã tại các xã trên địa bàn. Thực hiện làm mới 02 bảng biển tuyên truyền và sửa chữa 08 bảng biển tuyên truyền về quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; Tuyên truyền, ký cam kết tại các lò sấy thuốc lá 24 hộ gia đình, 24 bản cam kết tại các thôn 9, 8, 16, 12, 11 Ea Lê, xã Ea Súp. Phối hợp cùng Vườn Quốc Gia Yok Đôn tuyên truyền QLBRV tại nhà cộng đồng thôn 6 Cư M' Lan, 51 hộ tham gia, phát 153 tờ rơi tuyên truyền về công tác QLBRV, PCCCR, Quản lý ĐVHD, Nghị định 146/2026/NĐ-CP của Chính phủ. Đóng trên 50 biển báo đất lâm nghiệp đã thu hồi tại các tiểu khu 277, 293, 286, 276, 280.

- Về công tác theo dõi diễn biến rừng: UBND xã Ea Súp đã tiến hành rà soát hiện trạng rừng trồng tại các tiểu khu do UBND xã quản lý có biến động tăng thêm 424,46 ha (trạng thái đất chưa có rừng, đất tái sinh và đất sản xuất nông nghiệp) hiện nay đã chuyển sang trạng thái rừng trồng. Nguyên nhân biến động là do tình trạng người dân địa phương xâm canh, lấn chiếm đất lâm nghiệp để sản xuất nông nghiệp trong thời gian dài, không được cập nhật kịp thời vào hồ sơ quản lý.

- Về công tác PCCCR trên địa bàn xã: UBND xã đã chỉ đạo Tổ QLBRV thường xuyên phối hợp với Hạt Kiểm lâm Khu vực Ea Súp thông qua hệ thống phần mềm cảnh báo cháy trực tuyến, đã kiểm tra xác minh trên 100 điểm cháy rừng, kết quả các vị trí trên đơn vị chủ rừng đốt non có kiểm soát chỉ cháy thảm thực bì dưới tán rừng, không ảnh hưởng đến cây rừng. Bên cạnh đó, trong 6 tháng đầu năm 2026, không phát hiện vụ cháy rừng xảy ra trên địa bàn xã.

- Công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm Luật Lâm nghiệp: Trong 6 tháng đầu năm 2026 cáo 07 vụ vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp:

- Công tác bảo tồn thiên nhiên và quản lý gây nuôi động vật hoang dã: các cơ sở nuôi nhốt động vật hoang dã trên địa bàn xã Ea Súp có 09 cơ sở, trong đó có 04 cơ sở đã được cấp mã số trại nuôi; 01 cơ sở nuôi động vật thông thường; 4 cơ sở đang trong giai đoạn nuôi thử nghiệm và đang làm thủ tục xin cấp mã trại nuôi. Ngày 16/03/2026, sau khi nhận được tin báo của người dân về việc có 01 cá thể Khỉ đi lạc vào nhà người dân, UBND xã phối hợp cùng Hạt Kiểm lâm Khu vực Ea Súp tiến hành tiếp nhận và bàn giao lại cá thể Khỉ trên cho Trung tâm Bảo tồn voi, cứu hộ động vật và quản lý bảo vệ rừng để chăm sóc, bảo vệ và nuôi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 85/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Công tác phát triển rừng: Nhằm triển khai có hiệu quả có mục tiêu đề ra, UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 10/03/2026 của UBND xã Ea Súp về việc Tổ chức “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” năm 2026 và tổ chức phân bổ hơn 3000 cây phân tán cho các đơn vị trên địa bàn xã

d) Công tác phòng, chống thiên tai

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã chủ động triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: Ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch thu Quỹ Phòng, chống thiên tai năm 2026; cập nhật danh bạ điện thoại phục vụ công tác phòng, chống thiên tai. Đã tổng hợp danh sách đối tượng bị ảnh hưởng và thẩm định thiệt hại do bão số 13, báo cáo nhu cầu kinh phí hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp. Ban hành nhiều công văn chỉ đạo chủ động ứng phó với mưa lớn, lốc, sét, mưa đá, lũ quét, sạt lở đất; phòng, chống hạn hán, thiếu nước sinh hoạt nông thôn và bảo đảm an toàn trong thời gian diễn ra bầu cử.

đ) Về quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường

Đã thực hiện xử lý, tiếp nhận đăng ký môi trường theo quy định đối với 06 bộ hồ sơ; phối hợp với các đơn vị tuyên truyền vận động hộ gia đình ông Đặng Văn Sơn tự giác tháo dỡ nhà nổi, lòng bè nuôi cá trong lòng hồ Ea Súp Hạ. Tham gia cùng Đoàn công tác của Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra thực địa Dự án di dân khẩn cấp vùng lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại cụm dân cư lưu vực Hồ Ea Súp Hạ.

Vận động Nhân dân tăng cường vệ sinh môi trường, đường làng ngõ xóm sáng - xanh - sạch - đẹp. Tiến hành ra quân tổng vệ sinh các khu vực công cộng trên địa bàn xã các ngày lễ, tết. Tiếp tục phối hợp với Công ty TNHH Hoàng Phương Nam thực hiện công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã.

e) Khoáng sản

- UBND xã đã triển khai, ban hành các Kế hoạch và các văn bản về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản; kết quả thực hiện cụ thể: UBND xã đã tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản tại Mỏ đá thôn 3 Cư M' Lan (*qua kiểm tra không có tình trạng khai thác sai vị trí, đảm bảo khai thác theo quy định, đã có các thông báo nổ mìn trước khi thực hiện nổ mìn gửi UBND xã*). Tiến hành kiểm tra tình hình hoạt động khai thác khoáng sản tại các điểm tại các cơ sở sản xuất gạch đất sét nung (*đã tạm dừng từ ngày 31/12/2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh, kết quả kiểm tra chưa thấy tình trạng khai thác đất làm gạch sét nung*). Đồng thời, UBND xã tổ chức các buổi kiểm tra đột xuất vào ban đêm, các ngày nghỉ lễ, tết, các nguồn tin báo để ngăn chặn các hành vi khai thác đất cấp phối trái quy định.

- Xử lý vi phạm hành chính: 06 tháng đầu năm, UBND xã đã xử lý 01 vụ, cụ thể đã ban hành Quyết định số 1309/QĐ-XPHC ngày 08/05/2026 về việc xử phạt hành chính ông Hoàng Đình Hợp với hành vi vi phạm quy định về hành nghề khoan nước dưới đất với số tiền 35 triệu đồng.

1.3. Tài chính - Kế hoạch, Đầu tư, tài sản công, giảm nghèo

- Thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2026 (số liệu tính đến ngày 28/06/2026): 20.149 triệu đồng/27.536 triệu đồng, đạt 73,2% dự toán .

- Tổng chi ngân sách địa phương 06 tháng đầu năm 2026 đạt 112.303 triệu đồng/268.435 triệu đồng, bằng 42% dự toán, trong đó: Chi đầu tư phát triển 1.964 triệu đồng, chi thường xuyên và chi từ nguồn dự phòng ngân sách đạt 110.339 triệu đồng/225.298 triệu đồng, bằng 49,0% dự toán. (bằng 42% dự toán HĐND xã giao).

- Ước giải ngân vốn đầu tư công trong 6 tháng đầu năm 2026: 7.880,395/15.241,495 triệu đồng, đạt 52% kế hoạch (nguồn vốn kéo dài năm 2025 sang năm 2026; Kế hoạch vốn năm 2026 chưa giao).

- Công tác quản lý giá và tài sản công được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định: Hoàn thành Tổng kiểm kê tài sản công năm 2025⁰; Thực hiện định giá tài sản trong tổ tụng hình sự (lũy kế 02 vụ việc) và thẩm định giá tài sản tạm giữ do cấp huyện cũ bàn giao; Cung cấp thông tin, hồ sơ đấu giá tài sản theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ; hoàn thành thanh lý xe ô tô BKS 47C-2511; Tiếp nhận, bàn giao tài sản công theo các quyết định chuyển giao của UBND tỉnh; Triển khai quản lý, khai thác nhà, đất là tài sản công dôi dư, giao các cơ sở nhà, đất cho Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã quản lý, khai thác theo Nghị định số 108/2024/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP); Đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản theo phương thức tập trung năm 2026.

- Đối với việc tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2026 trên địa bàn xã theo Quyết định số 2837/QĐ-BTC ngày 18/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: UBND xã đã hoàn thành công tác và đạt được kết quả cụ thể: Tổng số phiếu được giao: 1.569 phiếu; tổng số phiếu đã nghiệm thu: 1.557 phiếu; Tỷ lệ nghiệm thu đạt: 99,23% (đạt yêu cầu và đánh giá tỷ lệ thu phiếu đạt loại giỏi theo tiêu chí được ban hành tại Kế hoạch 410/KH-BCĐ ngày 21/4/2026 của Ban chỉ đạo tổng điều tra kinh tế năm 2026 tỉnh).

Đối với công tác giảm nghèo: Trong 6 tháng đầu năm 2026, đã thực hiện in, cấp sổ hộ nghèo 46 thôn, buôn với tổng số hộ nghèo là 949 hộ, hộ cận nghèo là 900 hộ; hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội cho 949 hộ, với tổng kinh phí 366.124.200 đồng; xác nhận đối tượng vay vốn ngân hàng chính sách xã hội thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo trên địa bàn xã: 215 hộ; Tổ chức chấm điểm và triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên năm 2026 (02 đơn đề nghị rà soát phát sinh); triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên tháng 5 năm 2026 (02 đơn đề nghị rà soát phát sinh); kết quả bổ sung 01 hộ nghèo, Nguyễn Thị Thảo, 03 khẩu, tại thôn Thành Công.

1.4. Lĩnh vực quy hoạch, xây dựng

- Công tác quản lý nhà nước về xây dựng tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ; công tác quản lý trật tự xây dựng được tăng cường, việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Trong 06 tháng đầu năm 2026 đã xử lý, cấp phép xây dựng 17 bộ hồ sơ theo đúng quy định và thời hạn của Luật Xây dựng và tiếp nhận hơn 10 thông báo xây dựng nhà ở nông thôn. UBND xã thường xuyên kiểm tra tiến độ thi công các công trình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch. Báo cáo kết quả rà soát các dự án, công trình chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, hiệu quả thấp thuộc phạm vi quản lý; đề xuất danh mục thu hút đầu tư các công trình thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương, hạ tầng cấp nước sinh hoạt tập trung, hồ chứa và công trình kè chống xói lở. Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu đưa vào sử dụng các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia; lập kế hoạch đầu tư và triển khai sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới, mua sắm cơ sở vật chất trường học năm 2026 với 32 hạng mục công trình; triển khai sửa chữa, chỉnh trang nhà sinh hoạt cộng đồng tại 05 buôn phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ea Súp và xã Cư M'lan (cũ); phối hợp các Sở, ban, ngành và các đơn vị tư vấn trong công tác lập quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn 2050; đồng thời đang tiến hành triển khai quy hoạch chung xã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương 0.

1.5. Lĩnh vực Công thương, Đô thị và giao thông

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực công thương, đô thị và giao thông, cụ thể:

+ Phối hợp với Điện lực và các đơn vị liên quan kiểm tra thực địa, xem xét, chấp thuận hướng tuyến đường dây điện đối với Công ty TNHH Gia công lương thực Tụ Nguyên. Tổ chức lấy ý kiến đối với đề nghị gia hạn sử dụng đất để sử dụng vào mục đích Cửa hàng kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu của Công ty TNHH MTV Petrolimex Đắk Lắk (trước đây là Công ty Xăng dầu Nam Tây Nguyên) (Lần 2).

+ Vận động xã hội hóa cây xanh, trồng cảnh quan tại khu vực hoa viên hồ Trung chuyển; Chỉ đạo Công an xã và Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công tuyên truyền, vận động người dân không lấn chiếm vỉa hè, đất công để kinh doanh, buôn bán tại khu vực xung quanh chợ Ea Súp.

- Bên cạnh đó, UBND xã tiếp tục tăng cường kiểm tra, quản lý trật tự đô thị, hành lang an toàn giao thông; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân trong hoạt động xây dựng, kinh doanh và tham gia giao thông; Phối hợp các lực lượng chức năng kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm, góp phần đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

2. Văn hóa – xã hội

2.1. Lĩnh vực Nội vụ - Tôn giáo

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác nội vụ, tổ chức bộ máy và quản lý nhà nước về tôn giáo, cụ thể:

a) Công tác bầu cử:

- Thành lập các Tiểu ban giúp việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách địa bàn. Xây dựng quy chế làm việc của UBBC xã và Kế hoạch chi tiết triển khai công tác bầu cử trên địa bàn. UBBC xã đã ban hành Nghị quyết ấn định và công bố 08 đơn vị bầu cử kèm số lượng đại biểu được bầu cụ thể tại mỗi đơn vị.

- Đã hoàn thành in ấn và cấp phát 20.339 thẻ cử tri và 22.770 phiếu bầu cho các Tổ bầu cử, đảm bảo đầy đủ, chính xác.

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 vào ngày 15/03/2026. Toàn xã có 34 Tổ bầu cử tương ứng 34 khu vực bỏ phiếu; 100% khu vực khai mạc vào lúc 06 giờ 30 phút; đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu đạt 22.074/22.074, bằng 100,00% so với tổng số cử tri toàn xã. Cuộc bầu cử được tổ chức nghiêm túc, đúng quy định pháp luật, bảo đảm dân chủ, an toàn, đúng tiến độ; không có đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu nào phải bầu lại, bầu thêm hoặc bị hủy kết quả.

- Cử tri đã bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND xã theo quy định, bảo đảm cơ cấu, thành phần (đại biểu là người dân tộc thiểu số, đại biểu trẻ tuổi). UBND xã đã tổ chức Hội nghị công bố kết quả bầu cử, ban hành Nghị quyết xác nhận tư cách đại biểu và cấp giấy chứng nhận cho 26 đại biểu HĐND xã Ea Súp khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031.

b) Kiện toàn bộ máy:

- Hoàn thành việc thành lập Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Ea Súp nhằm nâng cao chất lượng phục vụ công ích trên địa bàn.

- Thực hiện quy trình tiếp nhận Trạm Y tế xã Ea Súp và các điểm trạm trực thuộc từ Trung tâm Y tế thuộc Sở Y tế về trực thuộc UBND xã quản lý theo quy định mới; ban hành đầy đủ các quyết định về tiếp nhận viên chức và tài sản liên

quan.

- Hợp nhất các tổ chức Hội từ 03 đơn vị cũ; công nhận Ban Thường vụ, Ban chấp hành và các chức danh chủ chốt lâm thời.

- Hoàn thành báo cáo kết quả giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2025.

- Hoàn thành Đề án vị trí việc làm công chức theo Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ, làm cơ sở cho việc quản lý và tuyển dụng cán bộ đúng năng lực; xây dựng kế hoạch triển khai đánh giá, xếp loại chất lượng công chức.

- Đã giao biên chế năm 2026: tổng số biên chế cán bộ, công chức là 76 biên chế; số người làm việc hưởng lương từ ngân sách trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 558 người (giáo dục và đào tạo 520 người, y tế 30 người, Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã 08 người). Ban hành 293 Quyết định nâng bậc lương, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 325 cán bộ, công chức, viên chức; giải quyết chế độ, chính sách đối với 16 người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

- Xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, buôn: toàn xã hiện có 46 thôn, buôn (41 thôn, 05 buôn) với 7.538 hộ; sau sắp xếp dự kiến còn 20 thôn, buôn (17 thôn, 03 buôn), giảm 26 thôn, buôn; số người hoạt động không chuyên trách ở thôn, buôn giảm từ 116 người xuống còn 57 người (giảm 56 người).

c) Công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; đảm bảo hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định pháp luật

- Toàn xã có 9.041 tín đồ với 20 điểm nhóm tôn giáo (07 điểm nhóm đã được công nhận, 13 điểm nhóm chưa được công nhận, trong đó công nhận mới 01 điểm nhóm sinh hoạt Tin lành tại thôn 4 Cư M' Lan), gồm: Tin lành 11 điểm nhóm (3.470 người), Công giáo 02 điểm nhóm (3.131 người), Phật giáo 05 điểm (2.276 người), Cao đài 02 điểm nhóm (164 người). UBND xã đã tổ chức thăm, tặng quà các điểm nhóm tôn giáo nhân dịp Lễ Giáng sinh, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Đại lễ Phật đản năm 2026; ban hành Kế hoạch quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2026.

- Triển khai kế hoạch và tổ chức thăm, tặng quà Tết cho 13 người có uy tín trên địa bàn xã với tổng kinh phí là 6.500.000 đồng (mức chi 500.000 đồng/người).

- Tổ chức gặp mặt đại diện các điểm nhóm tôn giáo để quán triệt, tuyên

truyền về Luật Tín ngưỡng, tôn giáo và đặc biệt là công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

2.2. Công tác văn thư, lưu trữ

- UBND xã tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc Quy chế công tác văn thư, lưu trữ; quán triệt cán bộ, công chức thực hiện đúng quy trình soạn thảo, ban hành, quản lý và lưu trữ văn bản theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tiếp nhận, đăng ký, phân loại, chuyển giao và theo dõi việc giải quyết văn bản đi, văn bản đến trên hệ thống quản lý văn bản điện tử; bảo đảm văn bản được xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền, đúng thời hạn.

- Rà soát, cập nhật Danh mục hồ sơ và thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu của cơ quan; hướng dẫn các bộ phận chuyên môn mở, lập và quản lý hồ sơ công việc đúng quy định, bảo đảm đầy đủ, khoa học, phục vụ công tác tra cứu, khai thác thông tin.

- Tăng cường sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử; hạn chế văn bản giấy, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan.

2.3. Công tác cải cách hành chính

- Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đặc biệt trong giai đoạn vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm các thủ tục hành chính liên quan đến người dân không bị gián đoạn. Từ ngày 01/01/2026 đến ngày 25/5/2026, tổng số hồ sơ tiếp nhận là 6.273 hồ sơ (trong kỳ 6.209 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 64 hồ sơ), trong đó tiếp nhận trực tuyến 6.253 hồ sơ (đạt 99,7%). Đã giải quyết 6.196 hồ sơ, đạt 98,77%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100%; tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đạt 98,76%.

- Ban hành và triển khai kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng (SIPAS) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2026.

2.4. Công tác thi đua - khen thưởng và người có công

- Phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho 12 tập thể, 112 cá nhân và tặng giấy khen cho 08 tập thể, 28 cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025; khen thưởng 06 tập thể, 145 cá nhân có thành tích trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026 (Khen thưởng 03 tập thể, 23 cá nhân).

- Hiện đang quản lý 96 người có công trên địa bàn. Đã tổ chức thăm, tặng quà cho 140 đối tượng người có công, thương binh, bệnh binh với số tiền 112.200.000 đồng; thăm, tặng quà từ nguồn vận động cho 12 đối tượng với số tiền 2.400.000 đồng. Hoàn thành Điều tra cơ sở hành chính, sự nghiệp với 22/22 phiếu, đạt 100% (06 phiếu cơ sở hành chính, 16 phiếu cơ sở sự nghiệp).

2.5. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm chỉ đạo triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ và chuyển đổi số, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cụ thể:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: tỷ lệ văn bản trao đổi dưới dạng điện tử giữa các cơ quan nhà nước đạt trên 95%; 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản và sử dụng hệ thống quản lý văn bản, thư điện tử công vụ. Kết quả trên nền tảng VNeID: đã cấp 17.883 tài khoản định danh điện tử mức 2, kích hoạt 16.753 tài khoản, đạt tỷ lệ 93,6%.

- Kiện toàn 46 Tổ công nghệ số cộng đồng với 138 thành viên, phát huy vai trò “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng số thiết yếu; bước đầu khoảng 60% người dân biết sử dụng các ứng dụng số cơ bản. Tham gia Cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến tìm hiểu về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đắk Lắk năm 2026, xã Ea Súp xếp thứ 11 toàn tỉnh.

- Tổ chức thành công Hội nghị tập huấn nâng cao Kỹ năng số, Dịch vụ công và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện nhiệm vụ cho 150 cán bộ, công chức, nhân dân. Triển khai Kế hoạch phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026, hướng tới xóa mù công nghệ cho người dân trên địa bàn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên nền tảng số, đặc biệt là Trang Zalo Official Account (OA) của UBND xã Ea Súp, nhằm cung cấp thông tin chính thống, kịp thời đến người dân; đồng thời tăng cường tương tác giữa chính quyền với Nhân dân;

- Triển khai các nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân.

2.6. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

- Toàn xã có 15 trường học thuộc UBND xã quản lý (04 trường mầm non,

06 trường tiểu học, 04 trường THCS), trong đó 12/15 trường đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 80%); quy mô 57 lớp mầm non, 122 lớp tiểu học và 63 lớp THCS.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ học sinh: cấp 17.220 kg gạo cho 287 học sinh theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP; thực hiện chính sách miễn học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP cho 1.196 trẻ mầm non (1.614,6 triệu đồng), 3.228 học sinh tiểu học (4.357,8 triệu đồng) và 2.132 học sinh THCS (2.878,2 triệu đồng); hỗ trợ học phí cho 186 trẻ mầm non (139,5 triệu đồng).

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, đã tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp xã với 59 học sinh tham gia; tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh với 14 học sinh, đạt 12 giải (01 giải Nhì, 03 giải Ba, 07 giải Khuyến khích). Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng xã Ea Súp lần thứ I với 322 vận động viên, trao 194 giải thưởng. Tham gia sân chơi “Trạng nguyên Tiếng Việt” trên Internet cấp quốc gia đạt giải Nhì.

- Tiếp tục rà soát mạng lưới trường lớp để đáp ứng tốt nhất điều kiện giảng dạy như dự thảo phương án kết thúc hoạt động tại một số điểm trường lẻ nhằm tập trung nguồn lực (nhân sự, cơ sở vật chất) về điểm trường chính. Thành lập Trung tâm Học tập cộng đồng xã Ea Súp, tạo không gian học tập suốt đời cho người dân.

7. Lĩnh vực Y tế, bảo trợ xã hội và chính sách an sinh

7.1. Lĩnh vực Y tế:

- Trạm Y tế xã duy trì hoạt động ổn định; thực hiện nghiêm chế độ trực chuyên môn, trực phòng chống dịch 24/24 giờ; bảo đảm công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

- Tổng số cán bộ Trạm Y tế: 30 người, có mặt 30 người. Tổng số lượt khám chữa bệnh 06 tháng đầu năm 2026 đạt 7.377 lượt (khám BHYT: 2.346 lượt; khám chữa bệnh khác: 5.031 lượt). Số người tham gia BHYT trên địa bàn đến ngày 03/6/2026 là 28.519 người.

- Tiêm uốn ván cho 28 phụ nữ; khám thai 59 lượt; khám phụ khoa 30 lượt và ghi nhận 12 trường hợp sinh con tại địa bàn.

- Trong 06 tháng đầu năm 2026, ghi nhận 30 ca bệnh truyền nhiễm (chủ yếu là Sốt xuất huyết, Thủy đậu, Tay chân miệng); UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế tăng cường giám sát, chủ động phòng, chống dịch, không để dịch bệnh bùng phát; triển khai đầy đủ chương trình tiêm chủng mở rộng, bảo đảm thuốc, vật tư, hóa chất dự phòng. Quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm: 06 bệnh nhân lao, 1.067 ca tăng huyết áp, 465 ca đái tháo đường. Tổ chức tẩy giun cho 3.265/3.271 học sinh tiểu học.

- Công tác an toàn thực phẩm được tăng cường: tổ chức kiểm tra liên ngành dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 tại 22 cơ sở; trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 đã thành lập 02 đoàn kiểm tra 77 cơ sở (54 cơ sở dịch vụ ăn uống, 23 cơ sở thức ăn đường phố), lấy 10 mẫu thực phẩm test nhanh, kết quả đều bảo đảm an toàn. Triển khai sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID, hướng dẫn người dân sử dụng.

7.2. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội và chính sách an sinh

- Tiếp tục tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công trên địa bàn. Tổng số đối tượng đang hưởng trợ cấp là 1.532 đối tượng (trong đó: 361 trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo; 625 đối tượng hưu trí, cao tuổi; 348 người khuyết tật; 109 người đơn thân nuôi con; 77 người chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng; 09 trẻ mồ côi; 03 người nhiễm HIV). Thực hiện tặng quà của Chủ tịch nước theo Nghị quyết 418/NQ-CP và quà của địa phương nhân dịp Đại hội XIV của Đảng và Tết Nguyên đán Bính Ngọ cho 112 người có công và 1.214 đối tượng bảo trợ xã hội, hưu trí, yếu thế; tổng kinh phí 516.800.000 đồng.

- Tổ chức họp bình xét, đề nghị cấp gạo cứu đói cho 477 hộ (với 1.608 nhân khẩu), tổng khối lượng gạo đề nghị hỗ trợ là 24.120 kg. Tổ chức chúc thọ cho 200 người cao tuổi với tổng kinh phí 89.700.000 đồng (phân bổ từ mức 400.000 đồng đến 1.200.000 đồng tùy độ tuổi theo quy định).

- Giải quyết việc làm: Ban hành Kế hoạch tổ chức Phiên giao dịch việc làm năm 2026; đã tổ chức 02 phiên giao dịch việc làm tại thôn 12 và thôn 17 Ea Lê với 152 người lao động tham gia, đạt 100% kế hoạch. Tính đến ngày 30/5/2026, đã có 212 lao động thời vụ xuất cảnh làm việc tại Hàn Quốc (thành phố Iksan, các huyện Boseong, Heanam, Buan...), đạt 119% kế hoạch; lao động đi làm việc theo hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài (xuất khẩu lao động) là 08 người, đạt 80% kế hoạch.

+ Thành lập tổ vận động, tuyên truyền gia đình, người thân của 06 lao động cư trú bất hợp pháp tại Hàn Quốc về nước đúng quy định; các gia đình đều hợp tác vận động. Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn xã.

+ Triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho chiến sĩ nghĩa vụ Công an xuất ngũ; cung cấp thông tin thị trường lao động định kỳ tháng 01, 02, 03 năm 2026 đến người dân.

8. Hoạt động văn hóa, Thể thao

- Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao xã Ea Súp lần thứ I (giai đoạn 2025-2026), tạo sân chơi lành mạnh và thúc đẩy phong trào rèn luyện thân thể

theo gương Bác Hồ vĩ đại. Đáng chú ý, trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã triển khai chuỗi hoạt động đón Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026, bao gồm: Tổ chức Chương trình văn nghệ “mừng đảng, mừng xuân”, đốt pháo hoa Quốc phòng đêm giao thừa. Tổ chức thành công Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2026 với sự tham gia của hơn 300 người.

- Rà soát, báo cáo sản phẩm du lịch địa phương và đề xuất xây dựng mô hình “Mỗi xã, phường một sản phẩm du lịch” với sản phẩm du lịch cộng đồng trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, nông nghiệp tại Buôn A1, xã Ea Súp.

- Công tác tuyên truyền được triển khai xuyên suốt, các hoạt động tuyên truyền trực quan, cổ động chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tuyên truyền về công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026–2031. Đẩy mạnh quảng bá Trang Zalo OA của UBND xã Ea Súp nhằm tăng cường tương tác và truyền tải thông tin chính thống đến nhân dân.

3. An ninh- quốc phòng

3.1. Về quốc phòng, quân sự địa phương

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, cụ thể:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, văn bản pháp luật về công tác quân sự, quốc phòng địa phương; kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Ban Chỉ huy, Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã; ban hành kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các ngày lễ, tết và các sự kiện trọng đại, trọng tâm là bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng thường xuyên và đột xuất;

- Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu, kế hoạch Vòm Phòng không bền vững và các kế hoạch bảo vệ cơ quan, đơn vị theo đúng quy định; rà soát, đối chiếu các vị trí đất quốc phòng, tiếp nhận bàn giao 02 công trình chiến đấu trên địa bàn để quản lý, sử dụng;

- Tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và giao nhận quân năm 2026, đạt 100% chỉ tiêu trên giao, bảo đảm đúng quy định, an toàn tuyệt đối; tổ chức đón nhận quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, đăng ký vào ngạch dự bị; triển khai đăng ký, thông báo tuyển sinh quân sự và đăng ký nghĩa vụ quân sự độ tuổi 17 theo quy định;

- Tổ chức tập huấn quân sự năm 2026 cho đội ngũ cán bộ tiểu đội, khẩu đội, trung đội trưởng dân quân tự vệ và thôn, buôn đội trưởng, kết quả đạt loại khá;

huấn luyện đầy đủ nội dung, thời gian cho các đối tượng theo kế hoạch; tham gia Hội thi cán bộ huấn luyện điều lệnh giỏi và cử cán bộ đối tượng 2 tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh theo quy định;

- Kiện toàn tổ chức, biên chế lực lượng vũ trang địa phương theo Quyết định số 321/QĐ-BCH ngày 09/02/2026 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về tổ chức lại Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; ra quyết định kết nạp và công bố thành lập Trung đội Dân quân thường trực; xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ đúng quy định, duy trì nghiêm chế độ luân phiên trực, huấn luyện; thường xuyên phúc tra, kiểm tra quân số 03 Trung đội Dân quân cơ động; phối hợp đăng ký, bổ sung, quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, sẵn sàng huy động khi có yêu cầu;

3.2. Về an ninh trật tự

Trong 6 tháng đầu năm 2026, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã cơ bản ổn định; công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được triển khai đồng bộ, cụ thể:

a) Về an ninh chính trị:

- Tình hình ANCT được giữ vững ổn định; tình hình ANCTNB tại địa bàn đến thời điểm hiện tại chưa phát hiện hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến chính trị nội bộ; Tình hình trong nội bộ các ban, ngành, đoàn thể đoàn kết, thống nhất, chấp hành, thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, chưa phát hiện dấu hiệu “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa”. Chấp hành nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước. Chưa phát hiện dư luận trong nội bộ các cơ quan, ban ngành. Về An ninh mạng chưa phát hiện việc tán phát thông tin xấu, độc hại nhằm tác động chính trị nội bộ, can thiệp, hướng lái chính sách, pháp luật trên địa bàn, tuy nhiên một số thời điểm xuất hiện tình hình cá nhân đăng tải trên không gian mạng nội dung không đúng sự thật, chưa được kiểm chứng gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức; An ninh tôn giáo, dân tộc, nhân dân trên địa bàn luôn giữ truyền thống đoàn kết dân tộc, không gây mất đoàn kết, thù hằn, kỳ thị, mâu thuẫn với nhau. Chưa phát hiện các hành vi vi phạm liên quan đến vấn đề về dân tộc. Công tác quản lý, kiểm danh, kiểm diện, giáo dục đối tượng FULRO và các đối tượng cốt cán tôn giáo được thực hiện chặt chẽ; chủ động nắm bắt tình hình, giám sát di biến động đối tượng, răn đe, yêu cầu cam kết không vi phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng trốn, vượt biên trái phép. Qua rà soát, chưa phát hiện trường hợp người dân tộc thiểu số vượt biên, cư trú trái phép.

b) Về tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn xã ghi nhận tổng số 20 vụ việc về tội phạm, vi phạm pháp luật (giảm 02 vụ=9,1% so với cùng kỳ năm 2025),

cụ thể: 08 vụ phạm tội về trật tự xã hội (giảm 01 vụ), 04 vụ vi phạm về trật tự quản lý kinh tế (tăng 02 vụ), 03 vụ vi phạm về môi trường (giảm 07 vụ), 03 vụ vi phạm pháp luật về ma túy (tăng 02 vụ) và 03 vụ tai nạn giao thông (tăng 03 vụ làm chết 03 người). Dưới sự chỉ đạo trực tiếp từ Công an tỉnh Đắk Lắk, cấp ủy, chính quyền địa phương, Công an xã Ea Súp đã triển khai các biện pháp nghiệp vụ, phòng ngừa với các loại tội phạm, làm giảm, không phát sinh các vụ việc vi phạm về trật tự xã hội, không để hình thành các băng, nhóm tội phạm... Tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt các cuộc Cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, bảo đảm ANTT Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI, bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031, Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026. *Kết quả nổi bật:* Phối hợp bắt 02 đối tượng truy nã; 03 vụ, 04 đối tượng về ma túy, triệu tập lần việc 10 đối tượng liên quan, thu giữ 800 cây cần sa tươi, 93kg cần sa khô... Chủ động trong rà soát các đối tượng trong diện truy nã, truy tìm trên địa bàn và địa phương khác ra Quyết định truy nã, truy tìm.

Các vụ việc phát sinh đều được lực lượng Công an xã tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời, đúng quy định pháp luật, không để xảy ra oan sai, khiếu kiện trong hoạt động điều tra. Trong kỳ, Công an xã đã phối hợp bắt 02 đối tượng truy nã; tổ chức 120 ca với 840 lượt cán bộ, chiến sĩ và lực lượng tham gia tuần tra, kiểm soát giữ gìn trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, trật tự đô thị; qua tuần tra đã phát hiện, giải tán 41 nhóm thanh thiếu niên tụ tập quá giờ quy định có nguy cơ gây mất trật tự công cộng. Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” tiếp tục được duy trì hiệu quả với các mô hình Camera an ninh, Tổ Dân phòng, Tổ liên gia, Tổ An ninh trật tự cơ sở. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực an ninh trật tự đạt 100%.

c) Công tác quản lý cư trú:

Hiện nay, xã quản lý 7.538 hộ với 31.300 nhân khẩu; công tác quản lý cư trú được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Triển khai dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực cư trú đạt 100%, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

d) Trật tự an toàn giao thông:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn xảy ra 03 vụ tai nạn giao thông đường bộ nghiêm trọng, làm 03 người tử vong, hư hỏng 05 phương tiện; các vụ việc đã được cơ quan chức năng thụ lý, điều tra theo quy định. Lực lượng chức năng đã tăng cường tuần tra, kiểm soát, đồng thời tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật về giao thông, góp phần nâng cao ý thức của người dân, kiểm chế tai nạn giao thông trên địa bàn.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ và đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực, cụ thể:

- Công tác chỉ đạo, điều hành được triển khai kịp thời, hiệu quả; tổ chức tốt các hoạt động phục vụ Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán năm 2026; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội đối với người có công, hộ nghèo và các đối tượng yếu thế; các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch công tác năm 2026;

- Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả tích cực, diện tích gieo trồng vượt kế hoạch (trên 110%), cây lúa nước tiếp tục giữ vai trò chủ lực; chăn nuôi phát triển ổn định theo hướng quy mô trang trại; công tác phòng, chống dịch bệnh được kiểm soát tốt với tỷ lệ tiêm phòng đạt 100%;

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 06 tháng đầu năm cơ bản bám sát kịch bản thu đề ra; công tác quản lý, sử dụng tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính được thực hiện chặt chẽ, minh bạch, đúng quy định; việc tiếp nhận, bàn giao và khai thác cơ sở nhà, đất dôi dư được triển khai bài bản, phát huy hiệu quả nguồn lực công;

- Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 100%, bảo đảm dân chủ, an toàn, đúng quy định; quốc phòng - an ninh được giữ vững; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; các lực lượng phối hợp chặt chẽ, bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn.

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục có nhiều chuyển biến: chất lượng giáo dục được giữ vững, các chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ học sinh được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác y tế, an sinh xã hội, chăm lo người có công, hộ nghèo, đối tượng yếu thế được thực hiện chu đáo; công tác giải quyết việc làm, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài đạt và vượt kế hoạch, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống Nhân dân;

- Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền tiếp tục được đẩy mạnh; bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp sau sắp xếp đơn vị hành chính cơ bản vận hành thông suốt, ổn định, không để gián đoạn việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Công tác tư pháp, hộ tịch, chứng thực được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, đáp ứng kịp thời nhu cầu của Nhân dân; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư được duy trì nề nếp, trong kỳ không phát sinh khiếu nại, tố cáo, góp phần giữ vững ổn định tình hình ở cơ sở;

- Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền sau sắp xếp đơn vị hành

chính được tập trung chỉ đạo: Hoàn thành thành lập Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã, tiếp nhận Trạm Y tế và các điểm trạm về trực thuộc xã quản lý; xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn, buôn và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách dôi dư bảo đảm đúng quy định.

Nhìn chung, những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2026 là khá toàn diện, có nhiều chỉ tiêu hoàn thành vượt kế hoạch và đúng tiến độ trong bối cảnh vừa kiện toàn tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Kết quả đó đã góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng phục vụ và niềm tin của Nhân dân, tạo nền tảng thuận lợi để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng và quản lý đất lâm nghiệp còn gặp nhiều khó khăn; tình trạng lấn chiếm, sử dụng đất lâm nghiệp chưa đúng quy định vẫn còn xảy ra;

- Tình hình đơn thư kiến nghị, phản án về lĩnh vực đất đai còn nhiều, nhất là liên quan đến tranh chấp đất đai, chồng lấn vị trí, diện tích, ranh giới sử dụng đất;

- Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho Nhân dân trên địa bàn còn gặp khó khăn, vướng mắc.

- Việc triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW chưa thực sự sâu rộng; chất lượng, hiệu quả triển khai ở một số lĩnh vực còn hạn chế.

- Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên một số lĩnh vực còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm, tệ nạn về ma túy, đánh bạc.

- Tổ chức bộ máy một số cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc chưa được hoàn thiện. Năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở một số vị trí việc làm chưa cao.

PHẦN THỨ BA **PHẠM VI LẬP PHƯƠNG ÁN**

I. VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH THU HỒI

Diện tích thu hồi theo các Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009; là 13.638,00 ha thu hồi của Lâm trường Chư Mlanh và Lâm trường Rừng Xanh tại các xã Cư Mlan (cũ), xã Ea Lê (cũ) và thị trấn Ea Súp (cũ). Theo kết quả số hóa, tổng hợp tổng diện tích thực tế thu hồi 2.027,18 ha.

Qua rà soát theo Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của UBTV Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk; diện tích 9,367.19 ha thu hồi của Lâm trường Chư Mlanh (nay là công ty TNHH chế biến thực phẩm và lâm nghiệp Đắk Lắk) và lâm trường Rừng Xanh theo các quyết định (Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009) nay thuộc xã Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk *(Vị trí được xác định cụ thể trên bản đồ phương án kèm theo)*.

II. VỊ TRÍ DIỆN TÍCH ĐÃ BỐ TRÍ

Tổng diện tích 326,83 ha; chiếm 16,12% diện tích thu hồi và đã bố trí cho các mục tiêu theo điểm a, b, c và điểm d khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai 2024; Khoản 4 Điều 69 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Hiện trạng đã bố trí cho các mục tiêu, cụ thể như sau:

* Diện tích đã giao đất, cho thuê đất, cấp GCN là 326,83 ha trong đó

+ Đất trồng lúa: 2,91 ha;

+ Đất rừng sản xuất: 3,15 ha

- Nhóm đất phi nông nghiệp: 320,76 ha; trong đó:

+ Đất Quốc phòng: 320,76 ha

Vị trí đất đã bố trí được thể hiện chi tiết trên bản đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo phương án.

(Số liệu được tổng hợp từ hồ sơ cấp giấy, Quyết định giao đất, cho thuê đất trên địa bàn xã Ea Súp từ VPĐKĐĐ)

III. VỊ TRÍ, DIỆN TÍCH LẬP PHƯƠNG ÁN

Qua rà soát, tổng diện tích cần lập phương án sử dụng đất 1.700,35 ha; chiếm 83,88% tổng diện tích lập phương án, bao gồm: Đất trồng lúa: 0,45 ha; Đất trồng cây hàng năm khác: 133,81 ha; Đất trồng cây lâu năm: 1.489,73 ha; Đất rừng sản xuất: 0,00 ha; Đất nuôi trồng thủy sản: 1,47 ha; Đất ở tại nông thôn: 1,14 ha; Đất

sử dụng vào mục đích công cộng: 38,06 ha; Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 34,32 ha).

- Diện tích do hộ gia đình cá nhân đang sử dụng 1.626,32 ha; chiếm 95,65%, tổng diện tích lập phương án (bao gồm: Đất trồng lúa: 0,45 ha; Đất trồng cây hàng năm khác: 133,76 ha; Đất trồng cây lâu năm: 1.489,50 ha; Đất nuôi trồng thủy sản: 1,47 ha; Đất ở tại nông thôn: 1,14 ha).

- Diện tích do các tổ chức đang quản lý, sử dụng 0,77 ha; chiếm 0,05%, tổng diện tích lập phương án (bao gồm: Đất trồng cây hàng năm khác: 0,05 ha; Đất trồng cây lâu năm: 0,23 ha; Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 0,01 ha; Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 0,49 ha).

- Diện tích do UBND xã đang quản lý 73,26 ha; chiếm 4,31%, tổng diện tích lập phương án (bao gồm: Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 38,06 ha; Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 33,83 ha; Đất bằng chưa sử dụng: 1,28 ha; Đất đồi núi chưa sử dụng: 0,09 ha);

* Diện tích, hiện trạng lập phương án được xác định trên cơ sở đối chiếu, rà soát, tổng hợp từ số liệu, bản đồ kiểm kê, thống kê đất đai năm 2025.

* Phương án sử dụng đất được lập theo ranh giới đã được số hóa từ bản đồ, trích lục kèm theo các quyết định thu hồi trên địa bàn xã Ea Súp (được thể hiện chi tiết trên bản đồ phương án sử dụng đất kèm theo).

IV. ĐÁNH GIÁ BIẾN ĐỘNG

- Tổng diện tích thu hồi theo Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009 của công ty Chư Mlanh tại các xã Cư Mlan (cũ), xã Ea Lê (cũ) và thị trấn Ea Súp (cũ) 3.179 ha. Qua rà soát, tổng hợp số hóa ranh giới từ bản đồ thu hồi kèm theo quyết định tổng diện tích thực tế 2.027,18 ha; giảm 1.151,82 ha.

* Nguyên nhân:

- Diện tích trùng, chồng lấn với các Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 23/2/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 17/5/2007 của UBND huyện Ea Súp; Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 6/3/2025 của UBND huyện Ea Súp và Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 17/5/2007 của UBND huyện Ea Súp với tổng diện tích 1034,14 ha.

- Ngoài ra sự chênh lệch diện tích 117,68 ha là do sai số đo đạc.

PHẦN THỨ TƯ

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT

I. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC BỐ TRÍ QUỸ ĐẤT

Đối với phần diện tích **1.700,35 ha** đang rà soát, xây dựng phương án sử dụng đất. Để đảm bảo sử dụng quỹ đất hợp lý và hiệu quả, phương sử dụng đất đối với quỹ đất có nguồn gốc nông, lâm trường bàn giao về địa phương được lập theo định hướng ưu tiên các mục tiêu theo khoản 2 điều 181 Luật đất đai năm 2024 và Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024; Với diện tích 1.700,35 ha thu hồi của của công ty Chư Mlanh bàn giao địa phương quản lý là quỹ đất tương đối lớn để bố trí cho các mục tiêu với thứ tự ưu tiên được quy định như sau:

- Tuân thủ quy định pháp luật đất đai và các quy định có liên quan.
- Bố trí, sử dụng đất phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế.
- Ưu tiên xử lý các đối tượng, trường hợp theo thứ tự và chính sách được pháp luật quy định.
- Bảo đảm quỹ đất công cộng, quốc phòng, an ninh và lợi ích công cộng.
- Đối với người đang sử dụng đất, việc công nhận quyền sử dụng đất phải được xem xét theo từng hồ sơ, từng thửa và đủ điều kiện theo quy định.
- Bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế tranh chấp, khiếu nại; sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả.
- Xây dựng phương án bố trí quỹ đất cho các công trình công cộng phục vụ phát triển kinh - tế xã hội, theo định hướng quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch chung xây dựng tại địa phương.
- Đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất của các ngành để thực hiện định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030 và những năm tiếp theo, trên quan điểm sử dụng toàn bộ quỹ đất được giao một cách khoa học, hợp lý, tiết kiệm, đạt hiệu quả cao và bền vững, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

II. THỨ TỰ ƯU TIÊN VÀ PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ QUỸ ĐẤT

1. Thứ tự ưu tiên theo quy định của pháp luật về lập phương án sử dụng đất có nguồn gốc thu hồi từ nông lâm trường giao địa phương quản lý

Trên cơ sở quy định của pháp luật xây dựng Phương án sử dụng đất tại Khoản 2 điều 181 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 4 Điều 69 Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp (cũ) được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/06/2025;

Căn cứ Khoản 2 điều 181 Luật Đất đai năm 2024 “...2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức quản lý, sử dụng quỹ đất do các công ty nông, lâm nghiệp bàn giao về địa phương vào mục đích theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; lập phương án sử dụng đất đối với diện tích đất quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều này.

a) Công nhận quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp mà có nguồn gốc là đất được giao, giao khoán, khoán trắng, thuê đất, mượn của nông, lâm trường trước, ngày 01 tháng 02 năm 2015 theo hình thức Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất đang sử dụng nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân quy định tại Điều 176 của Luật này, thời hạn sử dụng đất tính từ ngày được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; phần diện tích vượt hạn mức (nếu có) thì ưu tiên giao cho đối tượng theo quy định tại các điểm c, d và đ khoản này hoặc phải chuyển sang thuê đất;

b) Công nhận quyền sử dụng đất cho người đang sử dụng đất mà có giấy tờ của nông, lâm trường quốc doanh về việc giao đất để làm nhà ở hoặc làm nhà ở kết hợp với sản xuất nông, lâm nghiệp trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 2 Điều 137 của Luật này;

c) Giao đất, cho thuê đất để thực hiện chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo tại địa phương không có đất hoặc thiếu đất sản xuất;

d) Giao đất, cho thuê đất đối với cá nhân ở địa phương không có đất hoặc thiếu đất sản xuất;

đ) Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và các mục đích khác theo quy định của pháp luật;

e) Giao diện tích đất chưa thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý....”

1.1. Lựa chọn thứ tự ưu tiên

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành; căn cứ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/06/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; qua rà soát, tổng hợp, đánh giá thực trạng quản lý, sử dụng quỹ đất có nguồn gốc nông, lâm trường bàn giao về địa phương theo các; Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009; diện tích

chưa giao, chưa cho thuê sử dụng để phân bổ cho các mục tiêu theo thứ tự ưu tiên như sau:

(1) Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và các mục đích khác theo quy định của pháp luật: (vị trí, diện tích theo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk được phê duyệt tại Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp được phê duyệt tại Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/06/2025).

(2) Giao diện tích đất chưa thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;

1.2. Phân bổ quỹ đất cho các mục tiêu ưu tiên

Trong tổng diện tích 2.027,18 ha diện tích thu hồi bàn giao về địa phương theo các quyết định:

*- Phương án tập trung nghiên cứu, phân bổ **1.700,35 ha** chưa giao, chưa cho thuê sử dụng, diện tích phân bổ cho thứ tự ưu tiên như sau:*

(1) Tại điểm đ khoản 2 điều 181 luật đất đai năm 2024: Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và các mục đích khác theo quy định của pháp luật: (vị trí, diện tích theo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk được phê duyệt tại Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ea Súp được phê duyệt tại Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 24/06/2025).) với diện tích 218,31 ha; chiếm 12,84%, tổng diện tích lập phương án.

(2) Tại điểm e khoản 2 điều 181 luật đất đai năm 2024: Giao diện tích đất chưa thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý với diện tích 1.427,41 ha; chiếm 83,95%, tổng diện tích lập phương án;

- Như vậy, trong phương án sử dụng đất do UBND xã Ea Súp lập sẽ không phân bổ quỹ đất cho 04 mục tiêu quy định tại khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai 2024; lý do:

(1) Đối với mục tiêu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 không bố trí quỹ đất; theo hồ sơ, kết quả tổng hợp hiện trạng do người dân đang sử dụng canh tác sản xuất nông nghiệp trên diện tích lập phương án, không thuộc trường hợp được giao, giao khoán, khoán trắng, thuê đất, mượn của nông, lâm trường trước, ngày 01 tháng 02 năm 2015.

(2) Đối với mục tiêu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 không bố trí quỹ đất; Theo kết quả rà soát, tổng hợp đối với diện tích thu hồi của Lâm trường Chư Mlanh (nay là công ty TNHH chế biến thực phẩm và lâm

nghiệp Đắc Lắc) và lâm trường Rừng Xanh theo các Quyết định số 2332/QĐ/UB Ngày 12/12/1996; Quyết định số 2871/QĐ-UB Ngày 30/10/2002; Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009; không thuộc diện tích người dân được nông, lâm trường quốc doanh giao đất để làm nhà ở hoặc làm nhà ở kết hợp với sản xuất nông, lâm nghiệp.

(3) Đối với mục tiêu quy định tại điểm c khoản 2 điều 181 Luật đất đai năm 2024 không bố trí quỹ đất với lý do sau: Theo báo cáo số 339/BC-UBND của UBND xã Ea Súp ngày 18/11/2025 trên địa bàn xã hiện có 910 hộ là người dân tộc thiểu số có nhu cầu giải quyết đất ở, đất sản xuất; UBND xã đã bố trí thêm các diện tích nằm ngoài phương án sử dụng đất của xã cụ thể tại các vị trí sau:

+ Tại Tiểu khu 277 (xã Cư Mlan cũ): Diện tích khoảng 300 ha, theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, diện tích đất này đã được quy hoạch là đất sản xuất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm và đất trồng cây hàng năm khác).

+ Tại Tiểu khu 249; 265; 271 (xã Ea Lê cũ và xã Cư Mlan cũ): Diện tích khoảng 3.499 ha, trong đó: 89,7 ha đất ở; 3.409,3 ha đất sản xuất), theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, diện tích đất này đã được quy hoạch là đất ở và sản xuất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm và đất trồng cây hàng năm khác).

(4) Đối với mục tiêu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 không bố trí quỹ đất; phân diện tích thu hồi của Lâm trường Chư Mlanh và lâm trường Rừng Xanh đã bố trí các quỹ đất để thực hiện các mục tiêu: theo điểm c, đ, e khoản 2 điều 181 Luật đất đai 2024.

III. NỘI DUNG LẬP PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG ĐẤT

Theo kết quả số hóa bản đồ thu hồi kèm theo các quyết định thu hồi số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009; kết quả rà soát, đối chiếu với các quyết định, hồ sơ giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tổng diện tích lập phương án sử dụng đất 1.700,35 ha.

1. Hiện trạng sử dụng đất

* Hiện trạng sử dụng đất tại thời điểm lập phương án: theo kết quả rà soát trên cơ sở bản đồ thống kê năm 2025, tại khu vực lập phương án có hiện trạng sử dụng đất cụ thể như sau:

- Nhóm đất nông nghiệp: 1.625,46 ha; trong đó:

+ Đất trồng lúa: 0,45 ha;

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 133,81 ha;

+ Đất trồng cây lâu năm: 1.489,73 ha;

- + Đất rừng sản xuất: 0,00 ha;
- + Đất nuôi trồng thủy sản: 1,47 ha
- Nhóm đất phi nông nghiệp: 73,52 ha; trong đó:
- + Đất ở tại nông thôn: 1,14 ha;
- + Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 38,06 ha;
- + Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 34,32 ha
- Nhóm đất chưa sử dụng: 1,37 ha; trong đó:
- + Đất bằng chưa sử dụng: 1,28 ha;
- + Đất đồi núi chưa sử dụng: 0,09 ha

* Hiện nay phần lớn diện tích đang được người dân sử dụng với diện tích 1.626,32 ha; chiếm 0,96% tổng diện tích lập phương án (bao gồm: Đất trồng lúa: 0,45 ha; Đất trồng cây hàng năm khác: 133,76 ha; Đất trồng cây lâu năm: 1.489,50 ha; Đất nuôi trồng thủy sản: 1,47 ha; Đất ở tại nông thôn: 1,14 ha).

- Diện tích do người dân sử dụng theo từng quyết định cụ thể như sau:

+ Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007, là 932,53 ha;

+ Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009, là 693,79 ha. *(chi tiết từng loại đất được thể hiện tại biểu 01 kèm theo phương án)*

- Diện tích do các tổ chức đang quản lý, sử dụng 0,77 ha; chiếm 0,05%, tổng diện tích lập phương án (bao gồm: Đất trồng cây hàng năm khác: 0,05 ha; Đất trồng cây lâu năm: 0,23 ha; Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 0,01 ha; Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 0,49 ha).

Diện tích do các tổ chức đang quản lý, sử dụng theo từng quyết định cụ thể như sau:

+ Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007, là 0,31 ha;

+ Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009, là 0,46 ha. *(chi tiết từng loại đất được thể hiện tại biểu 01 kèm theo phương án)*

- Diện tích do UBND xã đang quản lý 73,26 ha; chiếm 4,31%, tổng diện tích lập phương án (bao gồm: Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 38,06 ha; Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 33,83 ha; Đất bằng chưa sử dụng: 1,28 ha; Đất đồi núi chưa sử dụng: 0,09 ha);

Diện tích do UBND xã đang quản lý theo từng quyết định cụ thể như sau:

+ Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007, là 29,66 ha;

+Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009, là 43,60 ha. (chi tiết từng loại đất được thể hiện tại biểu 01 kèm theo phương án)

2. Về quy hoạch

2.1. Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050

Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk đến thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026; qua rà soát đối chiếu (phần diện tích lập phương án sử dụng đất có nguồn gốc đất nông lâm trường bàn giao về địa phương) phù hợp với điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Diện tích lập phương án được quy hoạch vào các mục đích sau:

- Đất nông nghiệp dự kiến bố trí đến năm 2030 là 1.389,97 ha, chiếm 81,75% tổng diện tích lập phương án.

- Đất phi nông nghiệp dự kiến quy hoạch là 309,10 ha, chiếm 18,18% tổng diện tích lập phương án.

- Đất chưa sử dụng dự kiến đến năm 2030 là 1,28 ha, chiếm 0,08% tổng diện tích lập phương án.

Chi tiết các loại đất được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 01: Phương án sử dụng đất và Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 tại khu vực lập phương án

STT	Tên loại đất	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Quy hoạch sử dụng đất
	Tổng diện tích		1.700,35	1.700,35
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	1.389,97	1.389,97
1.1	Đất trồng lúa	LUA	0,45	0,45
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	70,93	70,93
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	798,95	798,95
1.4	Đất rừng sản xuất	RSX	463,28	463,28
1.5	Đất rừng phòng hộ	RPH	0,26	0,26
1.6	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	1,47	1,47
1.7	Đất nông nghiệp khác	NKH	54,63	54,63
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	309,10	309,10
1.1	Đất ở tại nông thôn	ONT	16,40	16,40
1.2	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	259,86	259,86
1.3	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	32,85	32,85
3	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD	1,28	1,28
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	1,28	1,28

2.2. Quy hoạch xây dựng chung nông thôn

Qua rà soát, đối chiếu ranh giới, diện tích lập Phương án sử dụng đất với Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Ea Lê (cũ) theo Quyết định số

4250/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND huyện Ea Súp; điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng xã Cư Mlan theo Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 5/5/2026 của UBND xã Ea Súp; điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ea Súp theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 5/5/2026 của UBND xã Ea Súp; Diện tích lập phương án theo điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng được quy hoạch vào các mục xây dựng cụ thể như sau:

- Đất nông nghiệp dự kiến bố trí đến năm 2030 là 1.389,97 ha, chiếm 81,75% tổng diện tích lập phương án.

- Đất phi nông nghiệp dự kiến quy hoạch là 309,10 ha, chiếm 18,18% tổng diện tích lập phương án.

- Đất chưa sử dụng dự kiến đến năm 2030 là 1,28 ha, chiếm 0,08% tổng diện tích lập phương án.

Chi tiết các loại đất được thể hiện ở bảng sau:

Bangr02: Phương án sử dụng đất và Điều chỉnh quy hoạch xây dựng các xã tại khu vực lập phương án

STT	Tên loại đất	Mã loại đất	Diện tích (ha)	Quy hoạch sử dụng đất
	Tổng diện tích		1.700,35	1.700,35
1	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	1.389,97	1.389,97
1.1	Đất trồng lúa	LUA	0,45	0,45
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	70,93	70,93
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	798,95	798,95
1.4	Đất rừng sản xuất	RSX	463,28	463,28
1.5	Đất rừng phòng hộ	RPH	0,26	0,26
1.6	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	1,47	1,47
1.7	Đất nông nghiệp khác	NKH	54,63	54,63
2	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	309,10	309,10
1.1	Đất ở tại nông thôn	ONT	16,40	16,40
1.2	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	259,86	259,86
1.3	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	32,85	32,85
3	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD	1,28	1,28
3.1	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	1,28	1,28

3. Phương án bố trí đất

3.1. Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và các mục đích khác theo quy định của pháp luật

Theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt tổng diện tích đất cho mục tiêu sử dụng vào mục đích công trình công cộng và các mục đích khác 272,94 ha; trong đó:

* Quỹ đất bố trí cho các mục đích khác theo quy định của pháp luật 272,94 ha; bao gồm:

- Nhóm đất nông nghiệp: 54,63 ha (đất nông nghiệp khác)

- Nhóm đất phi nông nghiệp: 218,31 ha; trong đó:

+ Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 218,31 ha (đất công trình năng lượng).

Vị trí thuộc thôn 1, thôn 2, thôn 4 và thôn 11 xã Ea Súp.

* Diện tích cho mục tiêu sử dụng vào mục đích công trình công cộng và các mục đích khác tại quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007, là 272,94 ha.
(chi tiết từng loại đất được thể hiện tại biểu 01 kèm theo phương án)

3.2. Giao diện tích đất chưa thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;

Qua rà soát, tổng hợp hiện trạng sử dụng đất tại khu vực lập phương án đối chiếu với điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 và điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt diện tích giao cho UBND cấp xã quản lý 1.427,41 ha; trong đó bao gồm các loại đất cụ thể như sau:

- Nhóm đất nông nghiệp: 1.335,34 ha; trong đó:

+ Đất trồng lúa: 0,45 ha;

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 70,93 ha;

+ Đất trồng cây lâu năm: 798,95 ha;

+ Đất rừng sản xuất: 463,28 ha;

+ Đất rừng phòng hộ: 0,26 ha;

+ Đất nuôi trồng thủy sản: 1,47 ha

- Nhóm đất phi nông nghiệp: 90,79 ha; trong đó:

+ Đất ở tại nông thôn: 16,40 ha;

+ Đất sử dụng vào mục đích công cộng: 41,54 ha;

+ Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 32,85 ha

- Nhóm đất chưa sử dụng: 1,28 ha; trong đó:

+ Đất bằng chưa sử dụng: 1,28 ha

Diện tích Giao diện tích đất chưa thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo từng quyết định cụ thể như sau

+ Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007, là 689,55 ha;

+ Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009, là 737,86 ha. *(chi tiết từng loại đất được thể hiện tại biểu 01 kèm theo phương án)*

IV. THUYẾT MINH, ĐÁNH GIÁ TÍNH PHÙ HỢP CỦA PHƯƠNG ÁN

1. Sự phù hợp với quy hoạch có liên quan

- Phương án sử dụng đất có nguồn gốc nông lâm trường bàn giao về địa phương được lập trên cơ sở Điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026.

- Quy hoạch chung xây dựng xã, diện tích và vị trí khu đất lập phương án sử dụng đất tuân thủ, thống nhất và đồng bộ với các quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Sự phù hợp của các mục tiêu được bố trí trong phương án

a. Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và các mục đích khác theo quy định của pháp luật

Giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích công cộng và các mục đích khác theo quy định của pháp luật là phù hợp với yêu cầu quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả quỹ đất sau thu hồi. Đã đảm bảo được sự đồng bộ giữa phương án sử dụng đất có nguồn gốc nông lâm trường bàn giao về địa phương với điều chỉnh quy hoạch tỉnh Đắk Lắk (được phê duyệt tại quyết định số 1589/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk) và quy hoạch chung xây dựng của xã.

b. Giao diện tích đất chưa thực hiện theo quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý;

Phương án giao quỹ đất còn lại giao cho UBND xã quản lý theo quy định của pháp luật là phù hợp theo quy định.

- Không bố trí diện tích công nhận quyền sử dụng đất cho người dân theo điểm a khoản 2 điều 181 luật đất đai; không có đối tượng thuộc trường hợp được giao, giao khoán, khoán trắng, thuê đất, mượn của nông, lâm trường trước, ngày 01 tháng 02 năm 2015.

- Đối với mục tiêu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 không bố trí quỹ đất; Theo kết quả rà soát, tổng hợp đối với diện tích thu hồi của Lâm trường Chư Mlanh (nay là công ty TNHH chế biến thực phẩm và lâm nghiệp Đắk Lắk) và lâm trường Rừng Xanh theo các Quyết định số 2332/QĐ/UB Ngày 12/12/1996; Quyết định số 2871/QĐ-UB Ngày 30/10/2002; Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009; không thuộc diện tích người dân được nông, lâm trường quốc doanh giao đất để làm nhà ở hoặc làm nhà ở kết hợp với sản xuất nông, lâm nghiệp.

- Đối với mục tiêu quy định tại điểm c khoản 2 điều 181 Luật đất đai năm 2024 UBND xã đã bố trí thêm các diện tích nằm ngoài phương án sử dụng đất của

xã (Theo báo cáo số 339/BC-UBND của UBND xã Ea Súp ngày 18/11/2025 trên địa bàn xã hiện có 910 hộ là người dân tộc thiểu số có nhu cầu giải quyết đất ở, đất sản xuất).

- Đối với mục tiêu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2024 không bố trí quỹ đất; phần diện tích thu hồi của công ty Chư Mlanh đã bố trí các quỹ đất để thực hiện các mục tiêu: theo điểm c, đ, e khoản 2 điều 181 Luật đất đai 2024.

3. Tác động của phương án đến kinh tế - xã hội:

- Việc lập và tổ chức thực hiện phương án sử dụng đất có nguồn gốc nông lâm trường bàn giao về địa phương có tác động tích cực đến công tác quản lý nhà nước về đất đai, phát triển kinh tế và ổn định đời sống xã hội trên địa bàn xã.

- Phương án góp phần đưa quỹ đất đã được thu hồi về đúng chế độ quản lý, xác định rõ ranh giới, diện tích, hiện trạng và định hướng sử dụng đất đối với từng khu vực; hạn chế tình trạng đất bỏ hoang, sử dụng không đúng mục đích, lấn chiếm hoặc phát sinh tranh chấp.

- Việc bố trí quỹ đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tạo điều kiện khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai, phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất, bố trí đất ở, đất sản xuất, các công trình công cộng và các mục đích phát triển kinh tế - xã hội khác theo quy định. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tạo thêm nguồn lực cho phát triển kinh tế địa phương.

- Đối với người dân, đặc biệt là các hộ có nhu cầu về đất ở, đất sản xuất hoặc thuộc các nhóm đối tượng được hưởng chính sách đất đai của Nhà nước, việc rà soát và bố trí quỹ đất theo phương án tạo điều kiện để ổn định đời sống, phát triển sinh kế và sử dụng đất lâu dài, ổn định. Việc thực hiện công khai, minh bạch cũng góp phần hạn chế phát sinh khiếu nại, tranh chấp và tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư.

- Về xã hội, phương án góp phần ổn định dân cư, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, tạo điều kiện phát triển cơ sở hạ tầng và các dịch vụ thiết yếu; đồng thời góp phần thực hiện các chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Bên cạnh những tác động tích cực, quá trình triển khai có thể phát sinh một số vấn đề như chênh lệch giữa nhu cầu và khả năng đáp ứng quỹ đất, tranh chấp về ranh giới, nguồn gốc đất, tài sản trên đất hoặc ý kiến chưa thống nhất của một số đối tượng. Vì vậy, cần thực hiện đầy đủ việc rà soát, xác minh nguồn gốc đất, công khai phương án, lấy ý kiến và giải quyết kiến nghị theo đúng quy định.

4. Tác động của phương án đến môi trường:

- Việc bố trí và sử dụng đất phải tuân thủ đúng mục đích sử dụng đất được cấp có thẩm quyền quyết định; bảo đảm sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế tác động bất lợi đến đất, nguồn nước, không khí và hệ sinh thái. Đối với diện tích bố trí sản xuất nông nghiệp, cần khuyến khích các phương thức sản xuất phù hợp, sử dụng tiết kiệm nước, hạn chế việc sử dụng hóa chất gây ảnh hưởng đến đất và nguồn nước.

- Đối với các khu vực xây dựng công trình, cơ sở sản xuất, kinh doanh hoặc các hoạt động có nguy cơ phát sinh chất thải, chủ sử dụng đất phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định; kiểm soát nước thải, chất thải rắn, khí thải, tiếng ồn và các yếu tố có khả năng gây ô nhiễm môi trường.

- Trong quá trình thực hiện phương án, cần hạn chế tối đa việc san gạt địa hình không cần thiết, bảo vệ đất canh tác, hệ thống thoát nước tự nhiên và các khu vực có giá trị sinh thái. Các công trình hạ tầng phải có giải pháp thu gom, thoát nước phù hợp, không gây ngập úng hoặc ảnh hưởng đến khu vực sản xuất và khu dân cư lân cận.

- Đồng thời, tăng cường kiểm tra việc sử dụng đất sau khi được giao, cho thuê hoặc công nhận quyền sử dụng đất; kịp thời xử lý các trường hợp sử dụng đất sai mục đích, đổ chất thải trái quy định, gây ô nhiễm môi trường đất.

- Việc quản lý và sử dụng quỹ đất theo phương án nếu được thực hiện đúng quy định sẽ góp phần sử dụng hợp lý tài nguyên đất, nâng cao chất lượng môi trường và tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội theo hướng ổn định, bền vững.

5. Tác động của phương án đến quốc phòng, an ninh:

- Việc lập phương án sử dụng quỹ đất có nguồn gốc nông lâm trường bàn giao về địa phương phải bảo đảm phù hợp với yêu cầu về quốc phòng, an ninh, bảo vệ công trình quốc phòng, công trình an ninh và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

- Trong quá trình rà soát, bố trí và sử dụng đất, cần xác định đầy đủ các khu vực có liên quan đến quốc phòng, an ninh; hành lang bảo vệ công trình, tuyến giao thông, công trình thủy lợi, điện lực và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác để tránh chồng lấn, ảnh hưởng đến hoạt động quốc phòng, an ninh và an toàn công trình.

- Việc bố trí đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng vị trí, đúng mục đích và đúng quy định, không để phát sinh tình trạng tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình trái phép, lấn chiếm đất hoặc sử dụng đất gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. 5. Giải pháp tổ chức thực hiện

V. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC CHỨC THỰC HIỆN

1. Giải pháp về quản lý đất đai và hồ sơ địa chính

- Rà soát toàn bộ diện tích chưa bố trí sử dụng còn lại lập phương án sử dụng đất theo Quyết định số 3575/QĐ-UBND Ngày 31/12/2007; Quyết định số 783/QĐ-UBND Ngày 2/4/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk; xác định chính xác vị trí, ranh giới, diện tích, loại đất, hiện trạng sử dụng và tình trạng quản lý đối với từng khu vực. Đối chiếu giữa hồ sơ thu hồi đất, hồ sơ địa chính, bản đồ địa chính, hiện trạng sử dụng đất và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện phân loại quỹ đất theo từng nhóm: diện tích đủ điều kiện bố trí sử dụng; diện tích cần thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất hoặc công nhận quyền sử dụng đất; diện tích dự kiến sử dụng cho mục đích công cộng; diện tích cần tiếp tục quản lý, bảo vệ và các diện tích có vướng mắc cần xử lý.

2. Giải pháp về đo đạc, đăng ký đất đai và cấp Giấy chứng nhận

- Tổ chức đo đạc, xác định ranh giới, mốc giới ngoài thực địa đối với các khu vực có biến động hoặc chưa xác định chính xác trên bản đồ địa chính. Thực hiện đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định.

- Đối với trường hợp có chênh lệch giữa diện tích theo hồ sơ và diện tích thực tế, thực hiện kiểm tra, xác minh và xử lý theo quy định; trường hợp có tranh chấp, lấn chiếm hoặc sử dụng không đúng mục đích thì lập hồ sơ xử lý trước khi thực hiện các bước tiếp theo.

3. Giải pháp thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Xác định đầy đủ các nghĩa vụ tài chính về đất đai phát sinh trong quá trình giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất hoặc thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định. Việc xác định nghĩa vụ tài chính phải căn cứ vào nguồn gốc sử dụng đất, mục đích sử dụng, thời hạn sử dụng, diện tích được công nhận hoặc giao, cho thuê và các chính sách miễn, giảm nghĩa vụ tài chính nếu thuộc đối tượng được hưởng.

- Công khai, hướng dẫn người sử dụng đất thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trước khi hoàn thiện thủ tục theo quy định.

4. Giải pháp thực hiện sự phù hợp với nguồn gốc và quá trình sử dụng đất

- Lập phương án sử dụng đất là bước tiếp theo nhằm cụ thể hóa việc quản lý đối với quỹ đất đã được Nhà nước thu hồi, xác định rõ hiện trạng, ranh giới, diện tích và định hướng bố trí sử dụng đối với từng khu vực.

- Trong quá trình lập phương án, cần rà soát đầy đủ hồ sơ pháp lý về nguồn gốc đất, hồ sơ thu hồi, bản đồ địa chính, hồ sơ giao quản lý, hiện trạng sử dụng

đất và các biến động phát sinh kể từ thời điểm thu hồi đến nay. Đối với diện tích đang có người sử dụng thực tế, phải xác định rõ thời điểm sử dụng, nguồn gốc sử dụng, tình trạng pháp lý, hiện trạng công trình, cây trồng, tài sản trên đất và các nghĩa vụ liên quan.

- Việc rà soát nguồn gốc và quá trình sử dụng đất là cơ sở để phân loại thành các nhóm: diện tích đủ điều kiện xem xét công nhận quyền sử dụng đất; diện tích có thể bố trí giao đất, cho thuê đất; diện tích bố trí thực hiện công trình, mục đích công cộng; diện tích cần tiếp tục quản lý và các diện tích còn vướng mắc về pháp lý hoặc tranh chấp.

- Đối với các trường hợp sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp và đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo pháp luật đất đai thì xem xét giải quyết theo quy định. Trường hợp có tranh chấp, lấn chiếm, sử dụng sai mục đích hoặc có vi phạm pháp luật đất đai thì phải được kiểm tra, xử lý trước khi thực hiện các thủ tục tiếp theo.

- Việc bố trí sử dụng quỹ đất phải bảo đảm kế thừa hợp lý quá trình quản lý, sử dụng đất thực tế, đồng thời khắc phục tình trạng sử dụng đất không đúng quy định, góp phần đưa toàn bộ quỹ đất vào quản lý thống nhất, công khai và hiệu quả.

KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Phương án sử dụng đất được lập trên cơ sở hồ sơ thu hồi, bản giao đất; bản đồ địa chính; kết quả rà soát, kê khai, xác minh nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất; quy hoạch và các tài liệu có liên quan. Phương án xác định cụ thể các nhóm đất, đối tượng và hình thức xử lý làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Việc công nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận và thực hiện các nghĩa vụ tài chính được thực hiện theo từng hồ sơ, từng trường hợp cụ thể sau khi Phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định.

2. KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Hội đồng thẩm định phương án sử dụng đất tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án sử dụng đất do UBND xã lập và kiến nghị các cơ quan phối hợp và các nội dung cần xử lý sau phê duyệt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thị Thanh Nhung